

Số: **01/2018/QĐST-KDTM**

Bắc Từ Liêm, ngày 08 tháng 01 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 36/2017/TLST-KDTM ngày 14 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP XD (XD); Địa chỉ: Số 2, phố T, quận D, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn A; Chức vụ Tổng Giám đốc XD; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn K; Chuyên viên phòng xử lý và thu hồi nợ Chi nhánh TL - XD.

1.2. Bị đơn:

1.2.1. Ông Nguyễn Văn H; Sinh năm 1979;

1.2.2. Bà Lê Thị T; Sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: Số 9, phố TT, phường T2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

1.3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1.3.1. Ông Nguyễn Văn K; Sinh năm 1958;

1.3.2. Bà Nguyễn Thị H; Sinh năm 1961;

Cùng địa chỉ: Số 9, phố TT, phường T2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị T còn nợ XD số tiền: Nợ gốc là: 636,114,014 đồng; Nợ lãi trong hạn là: 92.240.032 đồng; nợ lãi quá hạn là: 155.282.456 đồng; Tổng số nợ là: 883.636.502đ (Tám trăm tám mươi ba triệu, sáu trăm ba mươi sáu nghìn, năm trăm linh hai đồng) theo Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số

035.112/HĐTD/TH-TN/PGBTL2014 ngày 13/01/2014 và Hợp đồng tín dụng số 556.112/2015/HĐTD-CN/PGBankTL ngày 25/04/2015 được ký kết giữa hai bên.

2.2. Các bên thỏa thuận lộ trình thanh toán khoản nợ trên như sau:

- Ngày 26/01/2018, ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị T thanh toán cho XD số tiền nợ gốc là 100,000,000 đồng.

- Từ tháng 02/2018 đến tháng 7/2018, vào ngày 26 của mỗi tháng, ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị T thanh toán cho XD số tiền nợ gốc 80,000,000 đồng.

- Ngày 26/8/2018, ông H, bà T trả nốt số tiền dư nợ gốc còn lại cho XD là: 56.113.914 đồng, lãi trong hạn là: 92.240.032 đồng và lãi quá hạn: 155.282.456 đồng.

- Nếu ông H, bà T trả nợ gốc theo đúng lộ trình nêu trên, XD sẽ xem xét miễn, giảm khoản nợ lãi cho ông H, bà T.

- Kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành là ngày 29/12/2017, ông H và bà T tiếp tục phải trả cho XD khoản nợ lãi tương ứng với số nợ gốc chưa thanh toán cho XD đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2.3. Trường hợp ông H và bà T không thực hiện đúng việc thanh toán nợ theo bất kỳ thời điểm nào theo lộ trình trả nợ nêu trên thì XD có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thửa đất số XX, tờ bản đồ số YY, phường T2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 231678, số QĐ: 2755/QĐ-UBND, số vào sổ cấp GCN: CH00442 do UBND huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội cấp ngày 22/05/2013 cho ông Nguyễn Văn H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 179.14, quyền số 01TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/01/2014 tại Phòng Công chứng số 1, thành phố Hà Nội.

2.4. Về án phí: Ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị T phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 19.254.550 đồng. Hoàn trả cho XD số tiền tạm ứng án phí là 36.365.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 05727 ngày 14/11/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan